

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2018/HS-ST
Ngày 28-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Tiến

Ông Nguyễn Quang Thái

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 03 tháng 06 năm 1991 tại xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Như Thị D; có vợ là Không Thị Vân A và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- *Bị hại:* Anh Dương Văn M, sinh năm 1993 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại là:* Ông Dương Văn B, sinh năm 1964 (là bố đẻ của anh M), trú tại: Thôn Á, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Phạm Văn M, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Dương Văn B, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Á, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C có giấy phép lái xe hạng C – số 260165015563 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14 tháng 9 năm 2016, có giá trị đến ngày 14 tháng 9 năm 2021. C lái xe thuê cho ông Phạm Văn M và được giao điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 88C-147.57. Khoảng 15 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2018, C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 88C-147.57 đi trên đường tỉnh lộ 310B từ Thiện Kế đi ra khu công nghiệp Bình Xuyên. Khi đến Km1+600 thuộc thôn N, xã S, huyện B, là đoạn đường đang có đơn vị thi công sửa chữa cầu đường, có rào chắn chiều đường bên phải theo hướng C đi và có biển chỉ dẫn các phương tiện di chuyển sang bên trái. Đi qua đoạn đường đang sửa chữa thì có lối mở dải phân cách để các xe chuyển hướng sang đúng phần đi bên phải của hướng đi. Nhưng khi đến lối mở dải phân cách C không rẽ sang phải mà tiếp tục điều khiển xe đi vào phần đường ngược chiều, khi C điều khiển xe ô tô đi qua công trường sửa chữa đường khoảng 150m thì C phát hiện thấy phía trước ngược chiều với chiều đi của C có 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88G1-13141, do anh Dương Văn M điều khiển, lúc này C điều khiển xe sang bên trái để tránh xe anh M điều khiển, nhưng mép dưới thành ngoài chắn bùn bánh sau bên phải và mặt ngoài má lốp trục thứ 2 và trục thứ 3 bánh sau bên phải xe ô tô đã va vào phần đầu và sườn phải xe mô tô của anh M, làm anh M và xe mô tô đổ ngã xuống đường, anh M bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến ngày 30 tháng 9 năm 2018 tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh hiện trường và phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Sau khi khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát: 88G1-13141; xe ô tô biển kiểm soát: 88C-147.57 cùng giấy tờ xe và 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C của Lê Văn C.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1485/KLGD ngày 16 tháng 10 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Dương Văn M là Chấn thương sọ não.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10 tháng 10 năm 2018 đại diện gia đình bị hại là ông Dương Văn B (Bố đẻ bị hại) cùng bị cáo Lê Văn C và gia đình bị cáo C đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường tiền mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần, viện phí, hư hỏng xe mô tô với số tiền là 130.000.000đồng. Ông B đại diện cho gia đình bị hại nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKSBX ngày 29 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Lê Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn C từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Cấm bị cáo hành nghề lái các loại xe ô tô từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Lê Văn C với đại diện gia đình bị hại (ông B) số tiền 130.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô số/No: 260165015563 do Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc cấp ngày 14 tháng 9 năm 2016 mang tên Lê Văn C nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện của gia đình người bị hại thừa nhận lời trình bày của bị cáo là đúng. Khi lái xe mô tô tham gia giao thông con trai ông là Dương Văn M không có giấy phép lái xe và không đội mũ bảo hiểm. Về trách nhiệm dân sự: Ông B xác nhận giữa bị cáo và gia đình ông đã thỏa thuận về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình ông tổng số tiền 130.000.000đồng. Nay gia đình ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị đơn dân sự trình bày và xác nhận: Bị cáo C lái xe thuê cho ông có hợp

đồng lao động, chiều ngày 29 tháng 9 năm 2018 trên đường C lái xe đi chở đất đổ san nền ở khu công nghiệp Bình Xuyên, khi đi đến đoạn đường Km 1+600 đường tỉnh lộ 310B thuộc địa phận xã S, huyện B thì xảy ra tai nạn. Ông đã nhận lại xe ô tô và các giấy tờ xe, về phần xe ô tô bị hỏng ông xin tự sửa chữa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã trình bày và xác nhận: Anh là anh trai của bị hại, xe mô tô biển kiểm soát 88G1-13141 do bị hại điều khiển là xe của anh, nay anh đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo C khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29 tháng 9 năm 2018, tại Km 1+600 đường tỉnh lộ 310B thuộc địa phận thôn N, xã S, huyện B, C có giấy phép lái xe ô tô hạng C, đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 88C-14757 đi vào đường ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát: 88G1-13141 do anh Dương Văn M điều khiển đang đi đúng phần đường theo hướng ngược chiều đi với xe của C. Hậu quả anh M tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Lê Văn C điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, đã đi vào đường ngược chiều, vi phạm khoản 1 điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Nội dung điều luật quy định: “1) Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường qui định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Lê Văn C phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định: “1) Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người...”

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật giao thông đường bộ thì “Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi về bên phải” nhưng khi tham gia giao thông phát hiện thấy xe đi ngược chiều bị hại không đi về bên phải theo chiều đi của mình mà đi ra giữa đường dẫn đến mép dưới thành ngoài chắn bùn bánh sau bên phải và mặt ngoài má lốp trục thứ 2 và trục thứ 3 bánh sau bên phải xe ô tô đã va vào phần đầu và sườn phải xe mô tô của bị hại nên trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ là: Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.... Theo như lời khai của đại diện gia đình bị hại và bản ảnh hiện trường chụp lại nơi xảy ra tai nạn tại vị trí (4) gần xe mô tô nằm dưới lòng đường do bị hại điều khiển có vùng dịch màu đỏ và 01 mũ mềm chứng tỏ khi tham gia giao thông bị hại không đội mũ bảo hiểm. Như vậy, trong vụ án này người bị hại cũng vi phạm Luật giao thông đường bộ là khi tham gia giao thông bị hại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88G1-13141, có dung tích 132 nhưng không có giấy phép lái xe và không đội mũ bảo hiểm nên khi ngã xuống đường bị hại bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, trong quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo

phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp chính của bị cáo là lái xe nên phải cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự với thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận với nhau việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong; các bên đề nghị ghi nhận về việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Xét các bên tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường là không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số/No: 260165015563 do Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc cấp ngày 14 tháng 9 năm 2016 mang tên Lê Văn C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô biển kiểm soát 88C-147.57 cùng giấy tờ xe là của ông Phạm Văn M nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho ông M, nhận lại tài sản ông M không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88G1-13141 cùng đăng ký xe là của anh Dương Văn B. Ngày 29 tháng 9 năm 2018 anh B đi làm để xe cùng chìa khóa xe ở nhà, anh Dương Văn M là em trai anh B đã lấy xe đi anh B không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh B, nhận lại tài sản anh B không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Văn C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Lê Văn C với đại diện gia đình bị hại, số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số/No: 260165015563 ngày 14 tháng 9 năm 2016 mang tên Lê Văn C nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề (giấy phép lái xe do Tòa án giữ).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phùng Thị Tố Uyên